

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 55 /2019/HS-ST

Ngày 28 tháng 8 năm 2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Thanh Thủy
2. ông Đậu Đức Đông

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền -Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 14/08/2019, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Vi Thanh T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 6 năm 1978 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 1/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn T, sinh năm 1954; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; có vợ Hoàng Thị H, sinh năm: 1980 nghề nghiệp: Lao động tự do và có 03 con; lớn nhất sinh năm 1998; nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/11/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 56/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/08/2016. Đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2019 đến nay “có mặt”.

2. Họ và tên: Nguyễn Anh S - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 10 năm 1985 tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; nguyên quán: xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức H, sinh năm 1952; con bà Tô Thị H, sinh năm 1953; có vợ Lương Thị M, sinh năm: 1990; nghề nghiệp: Lao

động tự do và có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/05/2019 đến nay “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Khu T, phường K, Quận Đ, thành phố Hà Nội “vắng mặt”.

- Người chứng kiến:

+ Anh Phan Văn V, sinh năm 1956.

Trú tại: Xóm 1, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 15 phút ngày 10/05/2019 Nguyễn Anh S đến nhà Vi Thanh T chơi; T thấy S có xe máy nên bàn bạc với S dùng xe máy chở T lên huyện Q, tỉnh Nghệ An mua ma túy về sử dụng thì T sẽ chia cho S sử dụng cùng với T. S đồng ý và điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu xanh, BKS: 29N8-97xx chở T lên thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, S dừng xe đứng lại đợi còn T mượn xe máy của S đi tìm và mua được của một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói giấy màu trắng kích thước 1cm x 3cm bên trong có chứa chất bột màu trắng là heroin với giá 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu gói ma túy bên trong vành mũ của chiếc mũ lưỡi trai rằn ri màu nâu mà T đang đội trên đầu và cùng S đi về thị xã T để tìm nơi sử dụng. Đến 10 giờ cùng ngày khi T và S đi đến khu vực đường L, thuộc khối A, phường L, thị xã T thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa kiểm tra, thu giữ bên trong vành mũ lưỡi trai rằn ri màu vàng nâu của T 01 gói giấy màu trắng, kích thước 01x03 cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng (T và S khai nhận là heroin). Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong vật chứng, dẫn giải T và S về trụ sở Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 14 giờ 45 phút ngày 10/5/2019 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa xác định: Tổng khối lượng chất bột màu trắng trong gói giấy màu trắng thu giữ của Vi Thanh T và Nguyễn Anh S là 0,12 gam (không phải mười hai gam).

Căn cứ kết luận giám định số 753/KL-PC09(MT) ngày 14 tháng 5 năm 2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi thanh T và Nguyễn Anh S gửi tới giám định là ma túy (heroin).

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 30 tháng 07 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố Vi Thanh T, Nguyễn Anh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS .

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và qua luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều c Khoản 1 Điều 249; Điều s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Tuyên bố các bị cáo Vi Thanh T, Nguyễn Anh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vi Thanh T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh S từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS, tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước (10x18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,05 gam ma túy là heroin (đã gửi mẫu vật đi giám định 0,07 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định). Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc mũ lưỡi trai rằn ri màu vàng nâu thu giữ của Vi Thanh T do không còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter màu xanh, BKS: 29N8-97xx thu giữ của Nguyễn Anh S, quá trình điều tra đã xác định được thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị H (chị gái S), khi S sử dụng làm phương tiện chở T đi mua ma túy chị H không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng là quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người chứng kiến, người liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến vắng mặt thấy rằng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy liên quan đến vụ án, đồng thời quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của người liên quan và người chứng kiến, nên việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người liên quan và người chứng kiến.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 10 tháng 05 năm 2019 tại khu vực ngã tư, đường L, Khối A, phường L, thị xã T, Nghệ An, lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Sáng ngày 10/05/2019 Nguyễn Anh S điều khiển xe máy chở Vi Thanh T lên thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói heroin với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy S chở T về khu vực Khối A, phường L, thị xã T để tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang. Số ma túy mà S và T tàng trữ là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Anh S, Vi Thanh T đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4] Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng do nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của Nhà nước ta về chất ma túy, gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, kinh tế gia đình các bị cáo, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét vị trí, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Các bị cáo cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng, trong đó bị cáo T là người khởi xướng, số tiền đi mua ma túy là của T và T đã trực tiếp đi mua ma túy, còn S sử dụng phương tiện là xe máy để chở T đi, nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự trước bị cáo S.

[6] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo T có nhân thân xấu đã bị kết án một lần về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tuy đã điều kiện để xóa án tích nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cũng cần xem xét khi Quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng xem xét cho các bị cáo quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[7] Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 23/5/2019 đối với Vi Thanh T, ngày 28/05/2019 đối với Nguyễn Anh S của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa tại địa phương nơi các bị cáo cư trú, thấy

các bị cáo đều có thu nhập thấp, không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm 01 phong bì thư kích thước (10 x 18) cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,05 gam ma túy là heroin (đã gửi mẫu vật đi giám định 0,07 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 chiếc mũ lưỡi trai rằn ri màu vàng nâu thu giữ của Vi Thanh T. Tại phiên tòa đã xác định được chiếc mũ cũng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy các vật chứng trên theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter màu xanh, BKS: 29N8-97xx thu giữ của Nguyễn Anh S, quá trình điều tra đã xác định được thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị H (chị gái S), khi S sử dụng làm phương tiện chở T đi mua ma túy chị H không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 44 ngày 22/07/2019 là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51- BLHS.

Tuyên bố các bị cáo Vi Thanh T, Nguyễn Anh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vi Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/05/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh S 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/05/2019.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện hình chữ nhật, kích thước 10 x 18 cm đã được niêm phong bên trong có chứa 0,05 gam ma túy là heroin (đã gửi mẫu vật đi giám định 0,07 gam và sử dụng hết trong quá trình giám định) đã thu của các bị cáo; 01 chiếc mũ lưỡi trai rằn ri màu vàng nâu thu giữ của Vi Thanh T

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 8 năm 2019 giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vi Thanh T, Nguyễn Anh S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QL & NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan